

Số: 31/2021/QĐST-HNGĐ

L, ngày 07 tháng 05 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 42/2021/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 04 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: anh Phạm Tuấn A, sinh năm 1984.

Địa chỉ: thôn B, xã Ph, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

Bị đơn: chị Đặng Thùy D, sinh năm 1993.

Địa chỉ: thôn Đ, xã Đ, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào các Điều 212; Điều 213; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 04 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 04 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Phạm Tuấn A và chị Đặng Thùy D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1/ Về con chung: Giao con Phạm Đắc An M, sinh ngày 18/09/2017 cho chị Đặng Thùy D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: anh Tuấn A cấp dưỡng nuôi con là 2.000.000 đồng/tháng, tính từ tháng 5/2021 cho đến khi cháu M đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác.

Anh Phạm Tuấn A có quyền đi lại thăm nom con chung theo quy định của pháp luật.

2.2/ Về tài sản chung: anh Tuấn A và chị D cùng nhất trí tự thỏa thuận, không yêu cầu pháp luật giải quyết, nên Tòa án không đề cập.

2.3/ Về công nợ chung: anh Tuấn A và chị D cùng nhất trí không có, không yêu cầu pháp luật giải quyết, nên Tòa án không đề cập.

2.5/ Về án phí: Anh Phạm Tuấn A tự nguyện nộp 150.000 đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Được đối trừ với số tiền đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí số 0003268 ngày 15/04/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Hòa Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại các Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- Toà án tỉnh Hoà Bình
- VKSND huyện L;
- CCTHADS huyện L.
- UBND xã Ph;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Vũ Hải Dương